

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật
trong lĩnh vực an toàn thực phẩm đối với cơ sở cung cấp suất ăn sẵn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BYT ngày 30 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quy trình kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực y tế;

Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục.

Căn cứ Nghị quyết số 358/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về thành lập Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở An toàn thực phẩm tại Tờ trình số 5764/TTr-SATTP ngày 11 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm đối với cơ sở cung cấp suất ăn sẵn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở An toàn thực phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực
an toàn thực phẩm đối với cơ sở cung cấp suất ăn sẵn**
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BYT ngày 30 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quy trình kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực y tế;

Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục;

Nhằm kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn cho cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm đối với cơ sở cung cấp suất ăn sẵn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn cho cơ sở giáo dục, yêu cầu các cơ sở cam kết chấp hành nghiêm pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế, ngăn ngừa các sự cố về an toàn thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh.

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Thông qua hoạt động kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Thực hiện số hoá, kết nối, công khai mạng lưới, đơn vị cung cấp thực phẩm an toàn, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, minh bạch thông tin chất lượng theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm để nắm bắt được tình hình chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm.

Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tính khách quan, chính xác, đúng trình tự, thủ tục luật định; hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra. Có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật...

Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn cho cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

2. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra Hồ sơ về hành chính, pháp lý của cơ sở: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) hoặc Giấy chứng nhận: Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực; Giấy xác nhận đủ sức khỏe, Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của các đối tượng theo quy định;

Kiểm tra hồ sơ, tài liệu và việc chấp hành của chủ cơ sở về điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ; người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; quy trình sản xuất, chế biến; thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm của nhân viên; vận chuyển và bảo quản thực phẩm; nguồn gốc xuất xứ đối với thực phẩm và nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến thực phẩm; chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu; các quy định khác có liên quan;

Lấy mẫu thức ăn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và các nguyên liệu, sản phẩm phục vụ chế biến, ăn uống để kiểm nghiệm trong trường hợp cần thiết.

Các quy định khác có liên quan, các hồ sơ pháp lý và nội dung khác theo yêu cầu của các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra.

3. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 15 tháng 9 năm 2026 đến ngày 30 tháng 9 năm 2026.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Sở An toàn thực phẩm

Thực hiện kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn (*theo danh sách đính kèm*).

Thực hiện số hoá, công khai mạng lưới, đơn vị cung cấp thực phẩm an toàn, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, minh bạch thông tin chất lượng theo quy định của pháp luật.

Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn cho cơ sở giáo dục.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Thực hiện kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn trên địa bàn quản lý, tập trung vào các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Thực hiện số hoá, công khai mạng lưới, đơn vị cung cấp thực phẩm an toàn, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, minh bạch thông tin chất lượng theo quy định của pháp luật.

Báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn cho cơ sở giáo dục gửi Sở An toàn thực phẩm.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có); việc sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định./.